

**NGÂN HÀNG  
CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 887/NHCS-TĐKT

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2014

V/v triển khai Thông tư Liên tịch  
số 03/2011/TTLT-BNV-TTCP  
và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày  
19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi:

- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội các tỉnh, thành phố;
- Trung tâm Đào tạo, Trung tâm Công nghệ Thông tin, Sở giao dịch;
- Đơn vị tại Hội sở chính Ngân hàng Chính sách xã hội.

Thực hiện công văn số 1731/NHNN-TĐKT ngày 20/3/2014 của Ngân hàng Nhà nước về việc tiếp tục triển khai Thông tư Liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV-TTCP ngày 06/5/2011 quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ cáo, phát hiện hành vi tham nhũng; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua khen thưởng; Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) yêu cầu Giám đốc chi nhánh NHCSXH tỉnh, thành phố, Trung tâm Đào tạo, Trung tâm Công nghệ Thông tin và Thủ trưởng các đơn vị tại Hội sở chính (gọi chung là đơn vị) thực hiện một số công việc sau đây:

1. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu, rộng nội dung Thông tư Liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV-TTCP ngày 06/5/2011 và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ (đính kèm) tới toàn thể cán bộ viên chức và người lao động trong đơn vị.

2. Kịp thời biểu dương, khen thưởng và đề nghị khen thưởng cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ cáo, phát hiện tham nhũng.

- Hồ sơ, thủ tục khen thưởng: Quy định tại Điều 7 Thông tư Liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV-TTCP ngày 06/5/2011.

- Thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng: ngay sau khi cá nhân lập được thành tích, công trạng.

Nhận được công văn này, yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Hội sở chính (Ban Thi đua-Khen thưởng, ĐT 0436.417.862) để phối hợp giải quyết. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD, các PTGD, KTT;
- Website NHCSXH;
- Lưu: VT, TĐKT(L).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Hải

Số: 03/2011/TTLT-BNV-TTCP

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2011

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH  
QUY ĐỊNH KHEN THƯỞNG CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC  
TRONG TỔ CÁO, PHÁT HIỆN HÀNH VI THAM NHŨNG**

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 4 tháng 8 năm 2007;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại, Tố cáo ngày 02 tháng 12 năm 1998 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, Tố cáo ngày 29 tháng 11 năm 2005;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định số 65/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ;*

Bộ Nội vụ và Thanh tra Chính phủ quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng như sau:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về khen thưởng cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Phòng, chống tham nhũng, bao gồm: đối tượng, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền và hồ sơ, thủ tục, Quỹ khen thưởng và mức thưởng.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Cá nhân người Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài, cá nhân người nước ngoài có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng;
2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền khen thưởng.

**Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng**

Nguyên tắc khen thưởng thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 6 Luật Thi đua, Khen thưởng, Điều 67 Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; có xét đến tính đặc thù của công tác phòng, chống tham nhũng.

#### **Điều 4. Hình thức khen thưởng**

Hình thức khen thưởng áp dụng theo Thông tư này gồm có:

1. Huân chương Dũng cảm;
2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
3. Bằng khen của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan Trung ương các đoàn thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (gọi tắt là bằng khen của cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương);
4. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng, thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, các hợp tác xã nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ... và các cơ quan, đơn vị khác có thẩm quyền.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn khen thưởng**

1. Huân chương Dũng cảm để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Không sợ hy sinh tính mạng, lợi ích vật chất, tinh thần của mình và người thân đã dũng cảm tố cáo, tích cực cộng tác với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng (quy định tại khoản 4, 5, 7, 9, 10, 11, 12 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng) gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng ảnh hưởng đến chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong toàn quốc; thành tích đạt được có tác dụng động viên, giáo dục, nêu gương sáng trong phạm vi tỉnh, thành phố, khu vực trở lên;

b) Không sợ hy sinh tính mạng, lợi ích vật chất, tinh thần của mình và người thân đã dũng cảm tố cáo, tích cực cộng tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng (quy định tại khoản 1, 2, 3, 6, 8 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng) mà giá trị tài sản thu hồi theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền từ 500.000.000 đồng trở lên (đối với trường hợp tham ô tài sản; lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản) hoặc từ 300.000.000 đồng trở lên (đối với trường hợp nhận hối lộ; đưa hối lộ; môi giới/hối lộ);

c) Hy sinh tính mạng của mình hoặc bị thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên do tố cáo, ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã dũng cảm tố cáo, tích cực cộng tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng (quy định tại khoản 4, 5, 7, 9, 10, 11, 12 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng) gây hậu quả rất nghiêm trọng ảnh hưởng đến chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an

ninh, trật tự, an toàn xã hội trong phạm vi khu vực hoặc của nhiều bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương trở lên;

b) Đã dũng cảm tố cáo, tích cực cộng tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng (quy định tại khoản 1, 2, 3, 6, 8 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng) mà giá trị tài sản thu hồi theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng (đối với trường hợp tham ô tài sản; lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản) hoặc từ 50.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng (đối với trường hợp nhận hối lộ; đưa hối lộ; môi giới hối lộ);

c) Bị thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến dưới 61% do tố cáo, ngăn chặn hành vi tham nhũng.

3. Bằng khen của cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã tố cáo, tích cực cộng tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng (quy định tại khoản 4, 5, 7, 9, 10, 11, 12 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng) gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong phạm vi bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương trở lên;

b) Đã tố cáo, tích cực cộng tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng (quy định tại khoản 1, 2, 3, 6, 8 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng) mà giá trị tài sản thu hồi theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền từ 20.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng (đối với trường hợp tham ô tài sản; lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản) hoặc từ 10.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng (đối với trường hợp nhận hối lộ; đưa hối lộ; môi giới hối lộ);

c) Bị thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến dưới 31% do tố cáo, ngăn chặn hành vi tham nhũng.

4. Giấy khen để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc trong việc tố cáo, phát hiện, ngăn chặn hành vi tham nhũng được các cơ quan, đơn vị cấp cơ sở trở lên công nhận;

b) Đã tố cáo với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng (quy định tại khoản 4, 5, 7, 9, 10, 11, 12 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng) gây hậu quả ảnh hưởng đến chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong phạm vi cơ sở trở lên;

c) Đã tố cáo với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng (quy định tại khoản 1, 2, 3, 6, 8 Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng) mà giá trị tài sản thu hồi theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền từ 2.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng (đối với trường hợp tham ô tài sản; lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản) hoặc từ 2.000.000 đồng đến dưới 10.000.000 đồng (đối với trường hợp nhận hối lộ; đưa hối lộ; môi giới hối lộ);

## **Điều 6. Thẩm quyền quyết định và trao tặng khen thưởng**

1. Thẩm quyền quyết định và trao tặng các hình thức khen thưởng tại Điều 4 Thông tư này thực hiện theo quy định tại Điều 77, 78, 79, 80 và Điều 81 Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng được quyết định khen thưởng cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng thuộc thẩm quyền quản lý và các ngành, lĩnh vực, địa phương mà chưa được cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương khen thưởng.

### **Điều 7. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng**

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản đối với Huân chương Dũng cảm, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo Điều 61, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản đối với bằng khen của cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương gồm 1 bộ (bản chính) có:

a) Tờ trình của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

b) Bản báo cáo tóm tắt thành tích do cá nhân hoặc cơ quan trình khen thưởng ghi rõ hành động, thành tích, công trạng đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản đối với giấy khen gồm 1 bộ (bản chính) có:

a) Tờ trình của người hoặc cơ quan, đơn vị được phân công lập hồ sơ khen thưởng;

b) Bản báo cáo tóm tắt thành tích do cá nhân hoặc cơ quan trình khen thưởng ghi rõ hành động, thành tích, công trạng đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

### **Điều 8. Quỹ khen thưởng và mức thưởng**

1. Quỹ khen thưởng về phòng, chống tham nhũng thực hiện theo Điều 53 Nghị định số 120/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng và Điều 67, 68, 69 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Mức thưởng đối với cá nhân được khen thưởng theo qui định tại Điều 72, 75 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngoài ra còn được động viên khuyến khích lợi ích vật chất bằng tiền thưởng từ quỹ khen thưởng về phòng, chống tham nhũng với các mức sau:

a) Huân chương Dũng cảm được thưởng: 30 lần mức lương tối thiểu chung;

b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được thưởng: 20 lần mức lương tối thiểu chung;

c) Bằng khen của cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được thưởng: 10 lần mức lương tối thiểu chung.

d) Giấy khen được thưởng: 03 lần mức lương tối thiểu chung.

### **Điều 9. Xử lý vi phạm**

Hành vi vi phạm và hình thức xử lý đối với cá nhân được khen thưởng và cơ quan, cá nhân có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng được thực hiện theo Điều 80, 81 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký.

2. Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Thông tư này.

3. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Thanh tra Chính phủ có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của Thông tư này.

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) để phối hợp với Thanh tra Chính phủ nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TỔNG THANH TRA CHÍNH PHỦ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

**Trần Văn Truyền**

**Trần Văn Tuấn**

#### ***Nơi nhận:***

- Thủ tướng Chính phủ; các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Sở Nội vụ, Thanh tra các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Bộ Nội vụ, Thanh tra Chính phủ;
- Lưu: Bộ Nội vụ, Thanh tra Chính phủ.

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2014

**CHỈ THỊ**

**Về việc đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng**

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI	
ĐẾN	Số: 566
	Ngày: 21/3/2014
	Chuyên: Chính sách
	Lưu: NT

Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành đã hình thành hệ thống thể chế chặt chẽ về quản lý đội ngũ công chức, viên chức, đã xác định những yêu cầu, tiêu chuẩn về trình độ, năng lực phẩm chất, cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đãi ngộ thích hợp; đã từng bước rà soát, đánh giá lại hệ thống các tiêu chuẩn chức danh công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức hiện có để điều chỉnh và ban hành mới.

Bên cạnh mặt tích cực đã đạt được, đội ngũ công chức, viên chức vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập. Một số công chức, viên chức còn có thái độ quan liêu, hách dịch, cửa quyền, gây sách nhiễu trong công việc; việc đánh giá, bố trí, sử dụng công chức, viên chức chưa thật công tâm, khách quan, còn nể nang, cục bộ; chưa chú trọng phát hiện và có cơ chế thật sự đề trọng dụng người có đức, có tài; không kiên quyết thay thế người vi phạm, uy tín giảm sút, năng lực yếu kém; chưa đảm bảo được yêu cầu về tính hệ thống, thống nhất trong thi hành công vụ giữa các cấp, cơ quan, tổ chức và các công chức thuộc hệ thống hành chính; việc kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng chưa được tiến hành thường xuyên, do đó, tình trạng thiếu tinh thần trách nhiệm, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thi hành công vụ để trục lợi của một bộ phận công chức, viên chức vẫn chưa được khắc phục. Tính công khai, minh bạch của hoạt động công vụ chưa được thực hiện một cách đầy đủ, vẫn còn mang tính hình thức, các biện pháp đảm bảo thực hiện nghĩa vụ, quyền của công chức trong thi hành công vụ còn hạn chế.

Hiện nay, Chính phủ đang tập trung chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức nhằm mục tiêu xây dựng một nền công vụ: Chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả. Trong đó, đặc biệt chú trọng nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ, phòng chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng. Để góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ, công vụ; bảo đảm sự nghiêm minh trong thực thi pháp luật và củng cố niềm tin của nhân dân đối

với hoạt động của cơ quan nhà nước và của đội ngũ công chức, viên chức. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện ngay một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Thường xuyên phổ biến, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý công chức, viên chức. Tập trung nghiên cứu, thực hiện tốt các yêu cầu, nội dung, giải pháp về công tác cán bộ trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Đề án "Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức" đã được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2012;

b) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về các nội dung quản lý công chức, viên chức gồm: Tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, biệt phái, miễn nhiệm, nâng ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, chế độ tiền lương và đãi ngộ, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức, viên chức;

c) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung quy định của pháp luật về công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng; tập trung chỉ đạo xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức; đẩy mạnh việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào thi tuyển công chức, viên chức;

d) Thực hiện việc công khai, minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ; trách nhiệm giải trình của công chức, viên chức; thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của công chức; nâng cao đạo đức công vụ của công chức;

đ) Lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, chặt chẽ, kết hợp thông tin, tuyên truyền việc phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng với việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ chính trị của đơn vị;

e) Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; nâng cao hiệu quả các hoạt động ngăn chặn, phòng, chống để đẩy lùi các biểu hiện tiêu cực trong mỗi cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm gương mẫu và quản lý chặt chẽ quá trình thực thi công vụ, nhiệm vụ của công chức, viên chức thuộc quyền quản lý;



g) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý;

h) Tập trung chỉ đạo giải quyết triệt để những vấn đề bức xúc, nổi cộm nảy sinh trong quá trình thực hiện các nội dung quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng; xử lý nghiêm minh những sai phạm trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng theo quy định;

i) Ban hành quy định để bảo vệ, khen thưởng đối với công chức, viên chức phát hiện, tố cáo sai phạm, tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng;

k) Tổ chức việc xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, công khai, dân chủ, kịp thời và đúng thẩm quyền. Quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng đúng quy định. Chủ động nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện chế độ, chính sách về thi đua, khen thưởng. Công khai trên các phương tiện thông tin truyền thông đối với các tập thể, cá nhân được đề nghị phong tặng danh hiệu và khen thưởng bậc cao trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

l) Đẩy mạnh hoạt động thanh tra công vụ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Nội vụ;

m) Đưa nội dung thanh tra, kiểm tra việc thực hiện phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm đối với các đơn vị trực thuộc.

2. Các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm khẩn trương tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức chuyên ngành, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành theo quy định của pháp luật, làm cơ sở cho việc thực hiện tốt công tác tuyển dụng, nâng ngạch, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công chức, viên chức; về phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng; kịp thời nêu gương tốt, phê phán biểu hiện sai trái,

tiêu cực của các cá nhân, tổ chức trong công tác quản lý công chức, viên chức.

4. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương:

a) Thực hiện tốt các nội dung đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Xây dựng tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước theo thẩm quyền và quy định rõ về trình tự, thủ tục, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, bảo đảm sự thống nhất giữa quy định của Đảng và pháp luật về công tác này, tạo thuận lợi cho công tác bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo được thực hiện thống nhất, hạn chế tiêu cực, tham nhũng;

c) Đôn đốc, rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức, đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn và yêu cầu nâng cao trình độ, năng lực của công chức, viên chức;

d) Hoàn thiện các quy định về nguyên tắc, yêu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện trong công tác đào tạo, bồi dưỡng để bảo đảm hiệu quả nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức. Khắc phục tình trạng đào tạo, bồi dưỡng tràn lan, nội dung đào tạo không đúng chuyên môn nghiệp vụ và yêu cầu vị trí việc làm;

đ) Ban hành chính sách tinh giản biên chế để đưa những công chức, viên chức hạn chế về phẩm chất, trình độ, năng lực công tác không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ ra khỏi công vụ;

e) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng;

g) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Chỉ thị này.

5. Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm:

a) Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng;

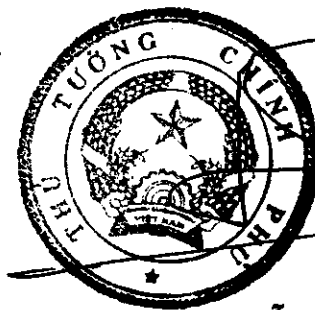
b) Phát hiện, tố cáo những tập thể, cá nhân có sai phạm trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HEND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của TW Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: V.I, TH, PL, TCCB;
- Lưu: Văn thư, TCCV(3) 150

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**